**Môn: Toán**

**EM VUI HỌC TOÁN**

**Ngày dạy: 6.1.2025**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

***1. Năng lực đặc thù:***

*- Năng lực mô hình hóa toán học*: Vận dụng số tự nhiên và các phép tính với số tự nhiên để tính toán, lập kế hoạch chi tiêu hợp lí, tiêu dùng thông minh.

*- Năng lực sử dụng công cụ và phương tiện toán học*: Đổi tiền, tính tiền gắn với tình huống cụ thể.

***2. Năng lực chung.***

*- Tự chủ và tự học:* Học sinh tích cực, chủ động suy nghĩ để thực hành các bài tập về phép tính với số tự nhiên, lập kế hoạch chi tiêu, tiêu dùng thông minh; Đổi tiền, tính tiền gắn với tình huống thực tế.

*- Giao tiếp và hợp tác:* Trao đổi, thảo luận với bạn bè về các cách thực hiện thiết kế hành trình, tính toán chi phí đi lại; Đổi tiền, tìm hiểu giá vé và các thông tin; Đổi quà liên quan gắn với tình huống thực tế.

*- Giải quyết vấn đề và sáng tạo:* Đề xuất được các cách tìm hiểu về giá vé khi đến Hạ Long, đặt phòng trực tuyến và tra cứu thông tin nhanh nhất trong thực tế địa điểm sẽ đến và cách đổi quà nhanh nhất.

***3. Phẩm chất.***

Hình thành sự chăm chỉ, ý thức trách nhiệm đối với bản thân và gia đình. Biết giúp đỡ bạn cùng trang khi bạn gặp khó khăn trong quá trình thực hiện kế hoạch, tra thông tin và cách đổi quà.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**- Giáo viên**: SGK, bảng phụ, phiếu học tập, hình vẽ trong sách giáo khoa, các đồ dùng học tập cần thiết.

- **Học sinh**: SHS, vbt, bộ đồ dùng học toán 4.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **HOẠT ĐỘNG DẠY** | **HOẠT ĐỘNG HỌC** |
| 5p27p3p | **A. Hoạt động mở đầu** *\* Mục tiêu:*  - Cho học sinh ổn định tổ chức đầu giờ, tạo tâm thế vui tươi, phấn khởi và kết nối với bài học. - Khởi động: Ôn lại các kiến thức đã học và phát triển được các NL: Số tự nhiên và các phép tính với số tự nhiên để tính toán, lập kế hoạch chi tiêu hợp lí, tiêu dùng thông minh; Qua đây HS phát triển được các NL đó là NL giao tiếp toán học. - Kết nối: Giới thiệu bài mới **Em vui học Toán - Trang 113, 114, 115**.*\* Cách thực hiện:*- ***Ổn định tổ chức***: Cho HS hát “ Em học toán”. - ***Khởi động****:* Cho HS chơi trò chơi “***bắn tên***”. \* Yêu cầu HS thực hiện nhắc lại các bảng nhân, chia đã học, sau khi 1 HS đọc xong bảng nhân hoặc bảng chia của mình thì nhường quyền chơi cho bạn khác bằng cách chỉ tên bạn. - HS thực hiện chơi trò chơi.- GV gọi HS nhận xét.- Hãy nêu cách thực hiện chia cho số có hai chữ số?- Quan sát tranh và cho biết An mua 3 chiếc bánh, Hoa đang suy nghĩ xem mua mấy chiếc bánh. - Tại sao lại dùng chữ a để chỉ số chiếc bánh mà Hoa mua? - Vậy từ đây ta có biểu thức gì, biểu thị cho cái gì? - GV yêu cầu HS nhận xét câu trả lời của các bạn. - GV và HS nhận xét, khen những HS có câu trả lời tốt, động viên những bạn chưa đưa ra câu trả lời chưa chính xác.- ***Kết nối***: Từ các kiến thức chúng ta đã được học về cách tra cứu thông tin, cách lên kế hoạch cho một hành trình, tính toán chi phí, cách đổi quà qua trò chơi. Vậy muốn thực hiện được các kế hoạch trên làm như thế nào cô trò ta cùng thực hành qua hoạt động từ thực tế cho một chuyến đi chơi của gia đình các em hoặc của lớp chúng ta nhé.- ***Ghi bảng***: *Em vui học Toán - Trang 113, 114, 115***B. Hoạt động Thực hành, luyện tập** *\* Mục tiêu*: - Vận dụng số tự nhiên và các phép tính với số tự nhiên để tính toán, lập kế hoạch chi tiêu hợp lí, tiêu dùng thông minh; Đổi tiền, tính tiền gắn với tình huống cụ thể. - Các NL được phát triển qua hoạt động này đó là: NL tư duy và lập luận toán học, NL giải quyết các vấn đề toán học, NL sử dụng công cụ và phương tiện toán học, NL giao tiếp toán học.*\* Cách thực hiện*:**Hoạt động 2: *Trò chơi “Đổi quà”***- GV yêu cầu học sinh đọc yêu cầu hoạt động.- Hoạt động yêu cầu làm gì? - GV yêu cầu HS chơi trò chơi theo hình thức nhóm 2. *a) Chuẩn bị*- Hoạt động đầu tiên muốn chơi trò chơi cần phải làm gì? - Muốn thực hiện các trò chơi được thuận lợi nhanh chóng ta cần chuẩn bị gì? - Các phiếu ghi câu hỏi cần phải ghi thông tin gì về tiền?*b) Cách chơi.****\* Hướng dẫn***: HS chuyền bóng đến khi dừng nhạc, người có bóng được quyền rút một tờ phiếu đọc câu hỏi và câu trả lời. Nếu trả lời đúng được 50 000 đồng, nếu trả lời sai không nhận được tiền. - GV yêu cầu HS chơi trò chơi đổi quà như đã hướng dẫn theo nhóm 2. - Yêu cầu HS thực hiện nhiều lần cho đến hết thời gian quy định. - GV quan sát và chốt thời gian HS trả lời đến khi kết thúc tất cả các câu hỏi với mỗi câu hỏi trả lời đúng HS tính số tiền mà mình có được và chọn hộp quà tương ứng với số tiền mà các em có được. - GV yêu cầu HS nhận xét bạn nào có nhiều tiền nhất và biết cách quy đổi tiền ra quà nhanh nhất.- GV nhận xét.***\* GV đặt một số câu hỏi:***+ Tiền là gì? + Tại sao lại nói tiền là phương tiện trung gian để mua bán trao đổi hàng hóa?+ Tiền Việt Nam có những mệnh giá nào? Được làm bằng loại chất liệu gì?**\* GV chốt bài****\* Củng cố , dặn dò**- HS nói về cảm xúc sau giờ học.- Yêu cầu HS nói về hoạt động mà mình thích nhất trong các hoạt động học tập vừa qua.- Yêu cầu HS có thể phát biểu xem hoạt động nào mà mình còn chưa hiểu hết và còn lúng túng khi hoạt động, nếu được làm lại em sẽ làm gì?- Nhận xét tiết học- Chuẩn bị bài sau: *Ôn tập chung - Trang 116* | - TBVN điều hành lớp hát, vận động tại chỗ- HS lắng nghe- HS thực hiện theo yêu cầu của GV.- Nhận xét các bạn thực hiện chơi trò chơi “*Bắn tên*”.- Cách chia 2 chữ số+ Bước 1: Đặt phép tính theo cột dọc như phép chia thông thường. + Bước 2: Chia 2 chữ số đầu tiên của số bị chia cho số chia. Thương nhận được là bao nhiêu thì đem nhân ngược lại với số chia.- Quan sát tranh. - Tại vì: Dùng chữ a để chỉ số chiếc bánh mà Hoa mua nhưng lúc này ta chưa biết giá trị của chiếc bánh đó.- Từ đây ta có biểu thức 3 + a biểu thị số chiếc bánh cả hai bạn mua.- Nhận xét câu trả lời của bạn.- Lắng nghe.- HS nghe. - HS nhắc nối tiếp đầu bài và ghi vào vở.- Học sinh đọc yêu cầu hoạt động.- Hoạt động yêu cầu chơi trò chơi “*đổi quà*”.- HS chơi trò chơi theo hình thức nhóm 2.- Hoạt động đầu tiên muốn chơi trò chơi cần phải chuẩn bị đạo cụ chơi trò chơi đã ghi giá tiền.- Muốn thực hiện các trò chơi được thuận lợi nhanh chóng ta cần chuẩn bị phiếu ghi các câu hỏi liên quan đến các kiến thức về đồng tiền Việt Nam các em đã được học.- Các phiếu ghi câu hỏi cần phải ghi thông tin về mệnh giá tiền khác nhau.- HS chơi trò chơi, một bạn bốc phiếu câu hỏi và một bạn trả lời. Ai trả lời đúng được 50 000 đồng, ai trả lời sai không được tiền. - HS thực hiện trả lời.- HS quan sát số tiền nhận được để tính và đổi số hộp quà tương ứng số tiền mà mình có.- HS nhận xét bạn nào có nhiều tiền nhất và biết cách quy đổi tiền ra quà nhanh nhất.- Tiền là vật ngang giá chung dùng để trao đổi hàng hóa, dịch vụ; Tiền được mọi người cùng thừa nhận sử dụng, được Nhà nước phát hành, bảo đảm giá trị kinh tế; Tiền có nguồn gốc dưới dạng hàng hóa, có thuộc tính vật chất và được những người tham gia thị trường sử dụng như 1 phương tiện trao đổi; Tiền là một chuẩn mực chung để so sánh giá trị của các hàng hóa, dịch vụ.- Tiền là vật ngang giá chung, là trung gian làm cho sự trao đổi hàng hoá giữa người này với người khác trở nên thuận lợi hơn. Phương tiện trao đổi là chức năng quan trọng nhất của tiền tệ. Nếu không có chức năng này thì tiền tệ sẽ không còn.- Tiền Việt Nam có các mệnh giá như:+ 5000 đồng+ 10 000 đồng+ 20 000 đồng+ 50 000 đồng+ 100 000 đồng+ 200 000 đồng+ 500 000 đồng+ Tiền Việt Nam là loại tiền bằng polymer được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành năm 2003, có giá trị lưu hành song song với các đồng tiền cũ với mục tiêu đáp ứng nhu cầu lưu thông tiền tệ về cơ cấu mệnh giá.- Nghe.- HS nêu cảm xúc.- HS nói về hoạt động mà mình thích nhất trong các hoạt động học tập vừa qua.- HS có thể phát biểu xem hoạt động nào mà mình còn chưa hiểu hết và còn lúng túng khi hoạt động.- Nghe.- Về nhà chuẩn bị bài mới. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**